TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÔNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09 /2024/HNGĐ-ST
Ngày: 10/4/2024
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa***:** Bà Trương Thị Huế

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nga và ông R Mah In (Ama Ka)

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Lương Văn Mạnh – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa***:** Ông Lâm Văn Tiến – Kiểm sát viên

Vào ngày 10 tháng 04 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 27/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2024 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 03 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Cháng Thị D, sinh năm 1992 (có mặt)

- Bị đơn: Anh Hầu Seo M, sinh năm 1995 (có mặt)

Đồng trú tại: Thôn CT, xã CP, huyện KB, Đăk Lăk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Về hôn nhân: Chị Cháng Thị D và anh Hầu Seo M chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện từ năm 2007, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã CP, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk vào năm 2013. Anh chị chung sống hạnh phúc với nhau khoảng 15 năm thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là khoảng tháng 8 năm 2023, chị Cháng Thị D đi làm công nhân ở Bình Dương, từ đấy vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, mất tin tưởng nhau do nghi ngờ ngoại tình. Ngày 05/12/2023 chị Cháng Thị D về nhà, đến ngày 17/01/2024 anh Hầu Seo M gọi tất cả anh em họ hàng của anh Hầu Seo M và phía bên chị Cháng Thị D, hai bên gia đình họp mặt và thống nhất cho chị Cháng Thị D và anh Hầu Seo M ly hôn với nhau. Anh Hầu Seo M đuổi Cháng Thị D ra khỏi nhà.

Như vậy , kể từ ngày 17/01/2024, anh Hầu Seo M và chị Cháng Thị D không còn chung sống với nhau. Nhận thấy, không thể hàn gắn gia đình, đoàn tụ về làm ăn, nuôi con nên chị Cháng Thị D làm đơn xin ly hôn với anh Hầu Seo M . Anh Hầu Seo M cũng đồng ý ly hôn với chị Cháng Thị D

Về con chung: Chị Cháng Thị D và anh Hầu Seo M có bốn người con chung là: Hầu Giao Th, sinh ngày 16/03/2010; Hầu Thị D sinh ngày 12/10/2013; Hầu Tiêu Ph, sinh ngày 18/12/2008 và Hầu Thị Yến Nh, sinh ngày 20/12/2020. Khi làm đơn ly hôn chị Cháng Thị D có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con chung là Hầu Thị D sinh ngày 12/10/2013 và Hầu Thị Yến Nh, sinh ngày 20/12/2020. Còn giao 02 người con chung là Hầu Giao Th, sinh ngày 16/03/2010 và Hầu Tiêu Ph, sinh ngày 18/12/2008 cho anh Hầu Seo M trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên, anh Hầu Seo M không đồng ý, anh Hầu Seo M có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 04 người con chung.

Về cấp dương nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết

Về tài sản chung: Chị Cháng Thị D trình bày : Gia đình chị có 03 chiếc xe máy, 01chiếc xe đã cũ chị để lại cho anh Hầu Seo M đi rẫy, chị không yêu cầu chia. Còn hai chiếc xe máy, một chiếc mang nhãn hiệu Yamaha biển số 47K1-132.22, trị giá khoảng 5.000.000 đồng và một chiếc xe máy Honda Winer mang biển số 47K1-382.22, trị giá khoảng 25.000.000 đồng. Khi ly hôn, chị Cháng Thị D có nguyện vọng được sở hữu xe máy mang nhãn hiệu Yamaha biển số 47K1-132.22, trị giá khoảng 5.000.000 đồng. Còn giao cho anh Hầu Seo M được sở hữu xe máy Honda Winer mang biển số 47K1-382.22, trị giá khoảng 25.000.000 đồng. Tuy nhiên, anh Hầu Seo M không đồng ý giao xe cho chị Cháng Thị D vì anh Hầu Seo M cho rằng 01 chiếc xe máy để cho con trai lớn đi còn 02 chiếc xe để anh đi.

Ngoài ra, chị Cháng Thị D còn yêu cầu anh Hầu Seo M trả số tiền 2.600.000 đồng là tiền sính lễ mà anh Hầu Seo M đã bắt chị Cháng Thị D trả lại vào ngày 17/01/2024 nhưng anh Hầu Seo M không đồng ý trả số tiền này lại cho chị Cháng Thị D.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/03/2024, cháu Hầu Giao Th, Hầu Tiêu Ph, Hầu Thị D có nguyện vọng được ở với bố vì các cháu cho rằng bố là người tốt, mẹ là người không tốt không thương con và mẹ bỏ đi theo người đàn ông khác.

Ngày 21/3/2024, chị Cháng Thị D có đơn xin rút một phần đơn khởi kiện, cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Cháng Thị D xin rút yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hầu Thị D sinh ngày 12/10/2013. Do cháu Hầu Thị D có nguyện vọng được ở với bố khi bố mẹ ly hôn nên chị tôn trọng nguyện vọng của con. Chị chỉ có

nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hầu Thị Yến Nh, sinh ngày 20/12/2020

Về tài sản chung: Chị Cháng Thị D không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Các đương sự đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật nhưng

*Qua xác minh tại chính quyền địa phương, cho thấy: Đ*ầu năm 2023, chị Cháng Thị D bỏ nhà đi, khoảng 3 tuần sau thì anh Hầu Seo Măng điện thoại cho chị Cháng Thị D và được biết, chị D đang ở ngoài Bắc, sau này thì không biết chị D cư trú ở đâu. Cuối năm 2023 chị Cháng Thị D về nhà thì anh Hầu Seo M không chấp nhận và hai bên gia đình đã thoả thuận giải quyết theo phong tục cho chị Cháng Thị D và anh Hầu Seo M ly hôn. Việc chị Cháng Thị D có theo người đàn ông khác hay không thì chúng tôi không biết. Từ khi chị D bỏ nhà đi thì anh Măng trực tiếp nuôi các con, việc chị D có gửi tiền về cho con hay không thì chúng tôi không được biết.

Tại phiên toà :

Nguyên đơn (Cháng Thị D) giữ nguyên quan điểm, mong muốn được ly hôn với anh Hầu Seo M . Khi ly hôn , chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hầu Thị Yến Nh, sinh ngày 20/12/2020. Còn giao 03 người con chung là Hầu Giao Th, sinh ngày 16/03/2010; Hầu Thị D, sinh ngày 12/10/2013; Hầu Tiêu Ph, sinh ngày 18/12/2008 cho anh Hầu Seo M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Bị đơn (Hầu Seo M) cũng đồng ý ly hôn với chị Cháng Thị D. Khi ly hôn, anh Hầu Seo M có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 04 người con chung là Hầu Giao Th, sinh ngày 16/03/2010; Hầu Thị D, sinh ngày 12/10/2013; Hầu Tiêu Ph, sinh ngày 18/12/2008 và Hầu Thị Yến Nh, sinh ngày 20/12/2020

Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Các đương sự đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật nhưng các đương sự là cá nhân người đồng bào dân tộc thiểu số, thường xuyên sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, chị Cháng Thị D và anh Hầu Seo M cũng đã làm đơn xin miễn , giảm tiền án phí DSST.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã được đảm bảo đầy đủ các quyền và lời ích hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51; Điều 56, Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Công nhận sự thoả thuận, thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn Cháng Thị D với bị đơn Hầu Seo M .

Về con chung: Các đương sự có 04 người con chung là: Hầu Giao Th, sinh ngày 16/03/2010; Hầu Thị D, sinh ngày 12/10/2013; Hầu Tiêu Ph, sinh ngày 18/12/2008 và Hầu Thị Yến Nh. sinh ngày 20/12/2020.

Để đảm bảo quyền lợi cho các con chưa thành niên. Đề nghị Hội đồng xét xử giao các con chung là Hầu Giao Th, sinh ngày 16/03/2010; Hầu Thị D, sinh ngày 12/10/2013; Hầu Tiêu Ph, sinh ngày 18/12/2008 cho anh Hầu Seo M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Còn giao con chung là Hầu Thị Yến Nh, sinh ngày 20/12/2020 cho chị Cháng Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết . Vì vậy, không đặt ra để giải quyết

Về tài sản chung: Khi làm đơn xin ly hôn, chị Cháng Thị D yêu cầu chia các tài sản chung sau: xe máy nhãn hiệu Yamaha biển số 47K1-132.22 và một chiếc xe máy Honda Winer mang biển số 47K1-382.22 và yêu cầu ông Hầu Seo M trả số tiền 2.600.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, chị Cháng Thị D đã rút yêu cầu chia tài sản chung. Việc rút yêu cầu chia tài sản chung của chị Cháng Thị D là tự nguyên và phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng Dân sự : Đình chỉ yêu cầu chia tài chung của chị Cháng Thị D.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trông luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết "ly hôn và tranh chấp về con chung" , các đương sự đều có hộ khẩu thường trú và đang sinh sống tại huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông theo quy định tại khoản 1 Điều 28,

điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự và các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

[2.1] Về hôn nhân: Chi Cháng Thị D và anh Hầu Seo M chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CP, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk vào năm 2013. Do vậy, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét thấy anh Hầu Seo M và chị Cháng Thị D đều có nguyện vọng được ly hôn với nhau. Các đương sự không muốn đoàn tụ vì gia đình không có hạnh phúc. Không còn tin tưởng và tôn trọng nhau. Vì vậy, cần công nhận sự thoả thuận thuận tình ly hôn giữa chị Cháng Thị D và anh Hầu Seo M.

[2.2] Về con chung: Chị Cháng Thị D và anh Hầu Seo M có bốn con chung là: Hầu Giao Th, sinh ngày 16/03/2010; Hầu Thị D, sinh ngày 12/10/2013; Hầu Tiêu Ph, sinh ngày 18/12/2008 và Hầu Thị Yến Nh, sinh ngày 20/12/2020.

Xét thấy anh Hầu Seo M và chị Cháng Thị D đều là những người khoẻ mạnh và là những người lao động tự do, tư liệu sản xuất không có gì. Các con chung là Hầu Giao Th, Hầu Thị D và Hầu Tiêu Ph có nguyện vọng được ở với bố (Hầu Seo M) khi bố mẹ ly hôn. Còn con chung là Hầu Thị Yến Nh, sinh ngày 20/12/2020, hiện nay còn nhỏ cần sự chăm sóc nuôi dưỡng của người mẹ.

Chị Cháng Thị D cũng đồng ý giao 03 người con chung là Hầu Giao Th, Hầu Thị D và Hầu Tiêu Ph cho anh Hầu Seo M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc còn bản thân chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Hầu Thị Yến Nh. Mặc dù, anh Hầu Seo M có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng , chăm sóc cả 04 người con chung nhưng để đảm bảo quyền lợi cho các con chưa thành niên. Cần giao 03 người con chung là: Hầu Giao Th, Hầu Thị D và Hầu Tiêu Ph cho anh Hầu Seo M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Còn giao con chung là Hầu Thị Yến Nh cho chị Cháng Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung: Khi làm đơn xin ly hôn, chị Cháng Thị D yêu cầu chia các tài sản chung sau: xe nhãn hiệu Yamaha biển số 47 K1-132.22 và một chiếc xe máy Honda Winer mang biển số 47K1-382.22 và yêu cầu ông Hầu Seo M trả số tiền 2.600.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, chị Cháng Thị D đã rút yêu cầu chia tài sản chung. Việc rút yêu cầu chia tài sản chung của chị Cháng Thị D là tự nguyên và phù hợp với quy định của pháp luật nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng Dân sự : Đình chỉ yêu cầu chia tài của chị

Cháng Thị D.

[2.5] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp toàn bộ án phí DSST. Tuy nhiên, chị Cháng Thị D là người dân tộc thiểu số, thường xuyên sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Chị Cháng Thị D cũng đã có đơn xin miễn nộp tiền án phí DSST. Vì vậy, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án *:* Cần miễn toàn bộ án phí DSST cho chị Cháng Thị D.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm c khoản 1 Điều 217; Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51; Điều 55, Điều 56, Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn (Cháng Thị D).

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc chị Cháng Thị D và anh Hầu Seo M thoả thuận, thuận tình ly hôn với nhau .

Quan hệ hôn nhân giữa chị Cháng Thị D và anh Hầu Seo M chấm dứt kể từ ngày bản án này có hiệu lực háp luật.

2. Về con chung:

Giao con chung là Hầu Thị Yến Nh, sinh ngày 20/12/2020 cho chị Cháng Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung Hầu Thị Yến Nh đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Giao con chung là Hầu Giao Th, sinh ngày 16/3/2010, Hầu Thị D, sinh ngày 12/10/2013 và Hầu Tiêu Ph, sinh ngày 18/12.2008 cho anh Hầu Seo M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở bên không trực tiếp nuôi con thực hiện các quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung:

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của chị Cháng Thị D về việc yêu cầu chia tài sản chung, gồm: xe máy nhãn hiệu Yamaha biển số 47K1-132.22; xe máy Honda Winer mang biển số 47K1-382.22 và yêu cầu ông Hầu Seo M trả số tiền 2.600.000 đồng

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình cho chị Cháng Thị D.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Trương Thị Huế

Nơi nhận:
-TANDTC;
-TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện ;
-Các ĐS;
-THADS huyện ;
- UBND xã CP;
-Lưu Hồ sơ.